

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa phục vụ đề tài tốt nghiệp HK1 cho Khoa Hóa học năm học 2026-2027, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Yêu cầu đơn vị báo giá tuân thủ theo số thứ tự danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (Phụ lục 1), đối với mục hàng hóa không báo giá được giữ nguyên tên hàng hóa, để trống đơn giá.**
- Tiếp nhận báo giá theo hình thức:
 - Nhận trực tiếp: Phòng Quản trị Thiết bị - A04 - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, TP. HCM. Số điện thoại: 028 38304094.
 - Nhận qua Email: ctkoanh@hcmus.edu.vn/Zalo: 0946855575 - Cao Thị Kiều Oanh.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo **đến hết ngày 09 tháng 10 năm 2026.**
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Báo giá có hiệu lực: Tối thiểu 120 ngày, **kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2026.**

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá tại Phụ lục 1.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng **120 ngày** (bao gồm thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).
- Điều khoản thương mại:
 - Tạm ứng: không áp dụng.
 - Phương thức thanh toán: thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng.
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.
- Điều khoản giao hàng/bảo hành/khắc phục sửa chữa:
 - Địa điểm giao hàng: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên- số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán và Khu đô thị Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phương thức giao hàng: Bàn giao hàng hóa, kiểm tra thông số, số lượng và hướng dẫn sử dụng (nếu có).
- Địa điểm bảo hành: Trường Đại học Khoa học tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán và Khu đô thị Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thay thế nguyên vật liệu bị hỏng do điều kiện bảo quản của nhà cung cấp: nứt, bể, vỡ trong quá trình vận chuyển... nhanh nhất (trong vòng 24 giờ) trừ trường hợp bất khả kháng (công văn yêu cầu xác nhận thực tế).

5. Thành phần hồ sơ báo giá:

- Báo giá: Theo mẫu báo giá đính kèm tại Phụ lục 2.
- Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với nội dung báo giá.
- Văn bản minh chứng đơn vị báo giá có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

6. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm thuế, phí và các loại chi phí khác theo quy định hiện hành.
- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...

Trân trọng thông báo.

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ

(Đã ký)

Lê Thị Nga

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BẢO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Triglyceride [Capric triglyceride]				Trung Quốc		Chất lỏng, không mùi, hòa tan tốt trong nước. Tan trong alcohol và một số chất béo và dầu. Có giá trị HLB là 11.	Chai 100g	1
2	Dầu cám gạo [Rice bran oil]				Việt Nam		Dầu được chiết xuất từ 100% mầm gạo và cám (màng bọc bên ngoài hạt gạo), màu vàng nâu đến nâu	Chai 100g	1
3	Unimer U-1946 (Unimer Gel)				Trung Quốc		Dạng gel dẻo nhầy giống keo, màu vàng nhạt và có mùi nhẹ đặc trưng	Chai 5g	1
4	Tinosorb®S				Trung Quốc		Dạng bột màu trắng đến vàng nhạt hoặc dạng hạt mịn, tan trong dầu, không tan trong nước, có độ ổn định quang học rất cao	Túi 10g	1
5	Tinosorb®M				Trung Quốc		Dạng huyền phù lỏng màu trắng đục, phân tán trong nước, gần như không mùi, có độ ổn định quang học cao và không tan trong nước hoặc dầu ở dạng hoạt chất.	Chai 10g	1
6	Nano TiO ₂				Trung Quốc		Màu trắng, tính trơ, bột mịn kích thước khoảng 15nm, phân tán trong nước và dầu. Thành phần 80% titan, còn lại là axit lauric và nhôm hydroxit	Túi 10g	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
7	ZnO - Kẽm Oxide				Trung Quốc		Dạng bột màu trắng, không tan trong nước và cũng không tan trong dầu, là dạng chất rắn phân tán (dispersible)	Túi 100g	1
8	Neowax 165				Trung Quốc		Dạng vảy nhỏ hoặc hạt màu trắng, không mùi, không tan trong nước nhưng phân tán tốt trong cả nước và dầu	Túi 100g	1
9	Vitamin E [Tocopheryl acetate]				Italia		Chất lỏng dạng dầu, không mùi, trong suốt, màu hơi ngà	Chai 100g	1
10	Glycerin thực vật [Glycerin]				Indonesia		Là chất lỏng dạng sệt trong suốt, không mùi, có vị hơi ngọt	Chai 100g	1
11	Vitamin B3 [Niacinamide]				Ấn Độ		Bột hạt màu trắng	Túi 100g	1
12	Provitamin B5				Trung Quốc		Là chất lỏng hơi nhớt. Tan trong nước và alcohol, không tan trong dầu.	Túi 10g	1
13	Zinc PCA				Trung Quốc		Dạng bột mịn, màu trắng hoặc trắng ngà	Túi 10g	1
14	HA [Sodium hyaluronate]				Trung Quốc		Dạng bột màu trắng hoặc trắng ngà	Túi 10g	1
15	Xanthan gum (trong)				Trung Quốc		Dạng bột màu trắng	Túi 10g	1
16	Xanthan gum (mờ)				Trung Quốc		Dạng bột màu trắng	Túi 10g	1
17	EDTA [Disodium EDTA]				Đức		Bột màu trắng, tan trong nước	Túi 100g	1
18	Inulin						Bột inulin có màu trắng hoặc trắng ngà, không mùi	Túi 50g	1
19	Menthyl						Dạng lỏng, trong	Chai	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
	Lactate						suốt	100g	
20	Hydrated silica				Việt Nam		Dạng bột màu trắng hoặc trắng ngà	Chai 500g	1
21	Silicon dioxide (Silica)						Dạng bột màu trắng hoặc trắng ngà	Túi 10g	1
22	EHGP [Phenoxyethanol, Ethylhexylglycerin]				Ấn Độ		Chất lỏng nhẹ, dung dịch trong suốt không màu, có mùi đặc trưng, tan trong nước.	Chai 100g	1
23	Chất chuẩn Rosmarinic acid				Trung Quốc		Bột mịn màu vàng ngà	Chai 20mg	1
24	Silica gel 60 F254 25 TLC aluminium sheets (Bảng mỏng nhôm)	10555400 01	Merck		Đức		Tấm nhôm được phủ lớp silicagel. Kích thước 20x20 cm	Hộp 25 tờ	1
25	Ethanol- C_2H_5OH		Chemsol		VN		Chất lỏng không màu, có mùi đặc trưng	Chai 1L	10
26	Ống nhỏ giọt nhựa Pasteur 3ml		ONEL AB		Trung Quốc			Hộp/ 500 cái	5
27	Ghế nhựa cao 35 x 35 x 46 cm	No.H156	Duy Tân		Việt Nam			Cái	10
28	Ammonia Solution, NH_4OH		Trung Quốc		Trung Quốc			chai/ 500ml	5
29	$Cu(NO_3)_2 \cdot 3H_2O$ = Copper (II) nitrate trihydrate				Trung Quốc			Chai 500g	2
30	Congo red	00844 00025			Ấn Độ			Chai 25g	1
31	Nhiệt kế rượu 200 độ C		ONEL AB		Trung Quốc			Cái	10
32	Màng nhôm 30cm x 5 mét		Việt Nam					Cuộn	9
33	Ổ cắm điện 3	3D52N	Lioa					Cái	4

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
	chấu kéo dài 5m								
34	Nhíp nhựa ABS 120mm		Việt Nam					Cái	9
35	Ống nhỏ giọt nhựa 3ml	27055	Flmedical	2026	Ý	Flmedical	Vật liệu: nhựa Dung tích: 3 ml	Hộp /500c	2
36	Dụng cụ phân phối chất lỏng micropipet (Bơm định lượng có gắn thiết bị đo lường)1 kênh 10-100ul	LHP2-V10	Phoenix Instrument	2026	Trung Quốc	Dlab	Độ chính xác $\pm$ %: 0,70 Hiện thị vạch chia $\leq$ 0,25 Có thể hấp tiết trùng	Cái	1
37	H2O2	7722-84-1	Xilong	2026	Trung Quốc	Xilong	Phần trăm độ tinh khiết: 30 %. Hàm lượng cặn $\leq$ 0.005%. Tính chất vật lý : Dạng lỏng	500ml/ chai	2
38	Bình tia nhựa miệng hẹp 500ml	US-C46041-0500	Onelab	2026	Trung Quốc	Onelab	Thể tích 500 ml . Chất liệu nhựa LDPE	cái	2
39	Chai trung tính trắng có nắp vặn 100ML-GL45	BLS.1105.03	Biohall Germany	2026	Ấn Độ			Cái	4
40	Acetone	1.17801.403	GHTECH	2023	Trung Quốc	GHTECH	Phần trăm độ tinh khiết: 99.9%	Chai/500 ml	2
41	Bảng mỏng sắc ký, TLC Silica gel 60 F ₂₅₄	1055540001						Hộp/ 25 tờ	1
42	Diethyl ether		Chemsol	2025	Việt Nam	VINA-CHEM		Chai/500 ml	1
43	1-Bromohexane	111-25-1				Merck, Acros, TCI	99+%	100 mL/cha i	1
44	1-Bromoheptane	629-04-9				Merck, Acros, TCI	99+%	100 mL/cha i	1
45	1-Bromooctane	111-83-1				Merck, Acros, TCI	99+%	100 mL/cha i	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
46	1-Bromononane	693-58-3				Merck, Acros, TCI	99+%	25 mL/chai	1
47	1-Bromodecane	112-29-8				Merck, Acros, TCI	99+%	100 mL/chai	1
48	1-Bromododecane	143-15-7				Merck, Acros, TCI	99+%	250 mL/chai	1
49	4-Bromobenzaldehyde	1122-91-4				Merck, Acros, TCI	99+%	100 g/chai	1
50	Celite 545					Merck, Acros, TCI		1000 g/chai	1
51	Melamine		oxford		Ấn Độ	Oxford		chai 500g	2
52	acetone		fisher		Hàn	fisher		chai 2.5L	1
53	ethanolamine		xilong		Trung Quốc	xilong		chai 500ml	1
54	diethanol amine		xilong		Trung Quốc	xilong		chai 500ml	1
55	ethylenediamine		xilong		Trung Quốc	xilong		chai 500ml	1
56	xylene		xilong		Trung Quốc	xilong		chai 500ml	1
57	toluene		xilong		Trung Quốc	xilong		chai 500ml	1
58	giấy cân							1 hộp/ 500 tờ	1
59	Đế đựng bình cầu							cái	1
60	nhật kế dầu 200 độ							cái	1
61	Chloroform	67-66-3	Chemsol		Việt Nam	Chemsol	Phần trăm độ tinh khiết: $\geq 99.0\%$ Nhiệt độ sôi 61 độ C. Hàm lượng nước $\leq 0.1\%$. Hàm lượng cặn không bay hơi $\leq 0.004\%$	Chai 500 mL	30

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
62	Silica gel 230-400 Mesh (0,063-0,037 mm) for flash	GRM7484	Himedia		Ấn Độ	Himedia	Dạng vật lý: Bột màu trắng Độ hòa tan: Không hòa tan trong nước Kích thước hạt 1: tối thiểu. 80.0% đi qua 230 mesh (63 µm) Kích thước hạt 2: tối đa. 20.0% đi qua 400 mesh (37 µm)	Chai 500 g	3
63	<i>n</i> -Hexane		Xilong		Trung Quốc	Xilong Scientific Co., Ltd.,	Chất lỏng, trong suốt, không màu, Có mùi đặc trưng nhẹ (giống mùi xăng nhẹ), chất lỏng linh động, độ nhớt thấp	Chai 500 mL	30
64	Methanol		Xilong		Trung Quốc	Xilong Scientific Co., Ltd.,	Chất lỏng trong suốt, không màu, linh động, bay hơi nhanh. Có mùi đặc trưng (gần giống mùi cồn ethanol nhưng gắt hơn)	Chai 500 mL	30
65	Ether dầu hỏa 60-90		Xilong		Trung Quốc	Xilong Scientific Co., Ltd.,	Chất lỏng trong suốt, không huỳnh quang, bay hơi nhanh	Chai 500 mL	10
66	Ống mao quản dài 75ul, đường kính trong/ngoài: 1.2/1.6 mm, dài 75mm, không tráng heparinized (Hộp 100 cái)	29000000			Đức	Marienfeld		Hộp 100 cái	1
67	Khẩu trang y tế 4 lớp	KT-PA	Việt Nam		Việt Nam	Việt Nam	Cấu tạo: 4 lớp	Hộp	0
68	Cọ rửa dụng cụ mềm (lớn)				Việt Nam			Cái	1
69	Cọ rửa dụng cụ mềm (nhỏ)				Việt Nam			Cái	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
70	Potassium Sodium Tartrate tetrahydrate	Cas 6381-59-5	AR	2026	Trung Quốc	Xilong	Dạng tinh thể không màu hoặc bột màu trắng, Độ tinh khiết $\geq 99\%$	Chai/500g	1
71	Giấy vệ sinh Pulppy		Việt Nam		Việt Nam			cuộn/10 cái	2
72	8+A20:N+N 2026	108-88-3	Xi Long	2024	Trung Quốc	Xi Long	Nồng độ 99,5%. Hàm lượng SO ₄ < 0,0005%	Chai/500ml	3
73	Cồn 96 độ	64-17-5	Việt Nam	2025	Việt Nam	Việt Nam	Phần trăm độ tinh khiết: 96.0% . Hàm lượng methanol ≤ 300 mg/ l. hàm lượng rượu bậc cao ≤ 5 mg/ l. Hàm lượng Acetaldehyde ≤ 5 mg/ l	20 lít/can	1
74	Điện cực tham chiếu bạc-bạc clorua 6MM [6*70mm]		Trung Quốc		Trung Quốc			Cái	1
75	Cầu muối thông thường [10*80]		Trung Quốc		Trung Quốc		-	Cái	1
76	Thanh khuấy từ 6*30mm	070.001.030	DINL AB Laborg eräte		Châu Âu			Cái	5
77	Bản mỏng silica gel 60 F254	1.05554.0001			Đức	Merck	Tấm nhôm 20x20cm	Hộp 25c	1
78	Túi rác lớn				Việt Nam			Kg	1
79	Isopropyl alcohol	67-63-0			Trung Quốc	Xilong		Chai 500mL	1
80	Dichloromet hane	75-09-2			Trung Quốc	Xilong		Chai 500mL	1
81	Dung môi hexane cert acs/HPLC 4L, Fisher Chemical	H3024				Fisher Chemical		chai 4 lít	1
82	2-Propanol (HPLC), 1L, Fisher	A451SK-1				Fisher Chemical		chai 1 lít	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
	Chemical								
83	2-Propanol (HPLC), 4L, Fisher Chemical	A451-4				Fisher Chemical		chai 4 lít	1
84	Ethanol Absolute, cho HPLC, 1L, Fisher Chemical	E / 0665DF / 15				Fisher Chemical		chai 1 lít	1
85	Ethanol Absolute, cho HPLC, 2,5L, Fisher Chemical	E / 0665DF / 17				Fisher Chemical		chai 2,5 lít	1
86	Silica gel 60 F254 25 TLC aluminium sheets (Bảng mỏng nhôm)	10555400 01	Merck	2024	Đức	Merck	Tấm nhôm TLC, phủ silica gel với chất chỉ thị huỳnh quang F254. Các bản TLC silica gel số lượng 25 kích thước 20x20 cm dùng cho các ứng dụng sắc ký lớp mỏng.	Hộp/25 tờ	1
87	Silicagel 230-400 Mesh (0,063-0,037 mm)	GRM748 4	Himedia	2024	Ấn Độ	Himedia	Dạng vật lý: Bột màu trắng Độ hòa tan: Không hòa tan trong nước Kích thước hạt 1: tối thiểu. 80.0% đi qua 230 mesh (63 µm) Kích thước hạt 2: tối đa. 20.0% đi qua 400 mesh (37 µm)	Chai 500 g	1
88	n-Hexane công nghiệp	C6H14						138kg/phuy	1
89	Methanol công nghiệp							163kg/phuy	1
90	Ethyl acetate công nghiệp							180kg/phuy	1
91	Cytiva Sephadex™ LH-20	10309794	Cytiva		Thụy Điển			hũ 25 g	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
92	Cytiva Sephadex™ LH-20	10309794	Cytiva		Thụy Điển			hũ 100 g	1
93	AgNO ₃				TQ	Xilong		chai 100g	2
94	MgSO ₄				TQ	Xilong		chai 500g	2
95	ZnSO ₄				TQ	Xilong		chai 500g	2
96	Acid boric				TQ	Xilong		chai 500g	2
97	Canxi chelat				TQ	Xilong		chai 500g	2
98	CuSO ₄ .5H ₂ O				TQ	Xilong		chai 500g	2
99	Melamin				TQ	Xilong		chai 500g	2
100	Benzotriazole				TQ	Xilong		chai 500g	2
101	HCl				TQ	Xilong		chai 500mL	2
102	Silica gel 60 F254 25 TLC aluminium sheets (20 x 20 cm)		Merck		Đức			Hộp	1
103	Silica gel Himedia (200-400 Mesh) for flash chromatography		Himedia		Ấn Độ			Chai 500 g	1
104	CeCl ₃ .7H ₂ O		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
105	CeCl ₃ .7H ₂ O		Acros		Bỉ			Chai 100 g	1
106	Salicylaldehyde		MacKlin		TQ			Chai 250 mL	1
107	Salicylaldehyde		Acros		Bỉ			Chai 250 mL	1
108	Ethyl chloroacetate		MacKlin		TQ			Chai 250 mL	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
109	Ethyl chloroacetate		Acros		Bi			Chai 250 mL	1
110	2'-Methyl acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
111	2'-Methoxy acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
112	2'-Hydroxy acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
113	2'-Fluoro acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
114	2'-Chloro acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
115	2'-Bromo acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
116	2'-Nitro acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
117	2-Cyano acetophenone		MacKlin		TQ			Chai 100 g	1
118	Hydrazine hydrate				TQ			Chai 500 mL	1
119	CS ₂				TQ			Chai 500 mL	1
120	Hexane				VN			Chai 500 mL	1
121	Ethyl acetate				VN			Chai 500 mL	1
122	Toluene				VN			Chai 500 mL	1
123	Acetone				VN			Chai 500 mL	1
124	Ethanol tinh khiết				VN			Chai 1L	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
125	Đầu bóp cao su silicon ống nhỏ giọt (màu trắng) - Ống bóp 3ml				VN			Cái	1
126	Giấy pH				VN			Tập	1
127	K ₂ HPO ₄							Chai/ 500 gam	1
128	Sodium acetate							Chai	1
129	potassium acetate (CH ₃ COOK)							Chai	1
130	NaOH							Chai/ 500 gam	1
131	HCl							Chai/ 500ml	1
132	H ₂ SO ₄							Chai/ 500ml	1
133	Pipet thẳng 1ml							Cái	4
134	Pipet thẳng 2ml							Cái	4
135	Pipet thẳng 5ml							Cái	4
136	Ống nhỏ giọt nhựa Pasteur 3ml							Hộp/ 500 cái	1
137	Silica gel 60 F254 25 TLC aluminium sheets (Bảng mỏng nhôm)							Hộp/25 c	1
138	Pyridine							Chai/ 500ml	1
139	Dụng cụ phân phối chất lỏng micropipet (Bơm định lượng có gắn thiết bị đo lường)1 kênh 100-		Phoenix Instrument					Cái	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
	1000ul								
140	Giá đỡ vial 2ml, bằng nhựa 50 vị trí	C0001265	ALWSCI	2025	Trung Quốc	ALWSCI Technologies Co., Ltd	Vật liệu: Nhựa PP 50 vị trí Màu: Xanh	Cái	8
141	Giấy lọc tờ định tính chấy trung 102, 600 x 600-mm	1006-600	Newstar	2025	Trung Quốc	Hangzhou Special Paper Industry Co.,Ltd	Vật liệu: Cellulose Màu: Trắng Kích thước: 600 x 600 mm	Tờ	58
142	Giấy lau không bụi	34155	Kimtech	2025	Việt Nam	Kimtech	Vật liệu: giấy không bụi Kích thước: 11 x 21cm	Hộp/ 280 tờ	3
143	Eppendorf 2.0 ml	80-0020	Biologix	2022	Mỹ	Biologix	Quy cách 500 cái / gói .Tuýp ly tâm 2 ml, dạng eppendorf, không có RNase & DNase, pyrogenic	Túi/50 0c	2
144	Silica gel 60 F254 25 TLC aluminium sheets (Bảng mỏng nhôm)	10555400 01	Merck	2025	Đức	Merck	Tấm nhôm được phủ lớp silicagel . Kích thước 20x20 cm	25 tờ/hộp	3
145	Chai trung tính trắng nắp vận xanh		ONEL AB				Thể tích 500 mL	Chai	10
146	Chai trung tính trắng nắp vận xanh		ONEL AB				Thể tích 50 mL	Chai	5

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
147	Chai trung tính trắng nắp vận xanh		ONEL AB				Thể tích 1000 mL	Chai	5
148	Cốc thủy tinh		ONEL AB				Thể tích 250 mL	Cốc	15
149	Cốc thủy tinh		ONEL AB				Thể tích 1000 mL	Cốc	5
150	Đồng hồ bấm giây phòng thí nghiệm		Bất kỳ hãng nào				Mục đích bấm đếm giây, phút, giờ	Cái	10
151	Nhiệt kế rượu thủy tinh ISOLAB-ĐỨC		ISOLAB-ĐỨC				Thang đo -10 đến + 200 oC	Cái	10
152	Giấy lau						Thùng 30 gói 300 tờ giấy	Thùng	1

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thành tiền (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
1.													
2.													

Điều khoản thương mại:

- Thời hạn hiệu lực của báo giá:
- Thời gian giao hàng:
- Điều khoản thanh toán:
- Điều khoản bảo hành